TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 74/2017/QĐST-DS	*An Biên, ngày 23 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2017/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959

Địa chỉ: Ấp X1, xã N.A, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Ấp X1, xã N.A, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:(5)

- Ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H thống nhất xác định giao dịch cầm cố quyền sử dụng 13,5 công đất ruộng (Tầm 03 mét) tọa lạc tại ấp X1, xã N.A, huyện A giữa ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị H là vô hiệu.

- Về xử lý hậu quả giao dịch vô hiệu, các bên hoàn trả cho nhau những gì đã nhận, cụ thể:

+ Về đất cầm cố: Sau khi cầm cố đất bà Trần Thị H vẫn tiếp tục sử dụng đất đã cầm cố nên ông Nguyễn Văn H không phải giao trả lại đất cho bà Trần Thị H.

+ Về vàng và lúa cầm cố đất: Bà Trần Thị Hoa có trách nhiệm giao trả cho ông

Nguyễn Văn H số vàng cầm cố đất là 18,5 (Mười tám phẩy năm) chỉ vàng 24 kara (Loại 9999) và 75 (Bảy mươi lăm) giạ lúa khô quy ra tiền là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

+ Về thời gian thực hiện nghĩa vụ thanh toán, bà Trần Thị H hoàn trả số vàng và lúa cho ông Nguyễn Văn H làm hai lần như sau:

Lần 1: Vào ngày 10/6/2018 trả 10 (Mười) chỉ vàng 24 kara (Loại 9999);

Lần 2: Vào ngày 10/6/2019 trả 8,5 (Tám phẩy năm) chỉ vàng 24 kara (Loại 9999) và số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Các đương sự thỏa thuận không tính lãi suất chậm trả tiền.

- Về án phí vụ án: 300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), các đương sự thỏa thuận bà Trần Thị H nộp toàn bộ án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Do bà Trần Thị H thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn toàn bộ số tiền án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007075 ngày 20/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- NĐ+BĐ
- VKS AB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Thơm